

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch Kiểm tra việc thực hiện các quy định của Bộ Nội vụ về ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin của các đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ năm 2018

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 64/QĐ-BNV ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin;

Căn cứ Công văn số 33-CV/BCSD ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ về việc lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác Kiểm tra năm 2018;

Căn cứ Công văn số 128-CV/BCSD ngày 11 tháng 10 năm 2016 của Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ về việc thực hiện bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng tại Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 1359/QĐ-BNV ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành kèm theo Quy chế bảo mật, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin điện tử của Bộ và ngành Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 2941/QĐ-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy định về việc Bảo đảm an toàn, an ninh và bảo mật hệ thống thông tin của Bộ Nội vụ;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Kiểm tra việc thực hiện các quy định của Bộ Nội vụ về ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin của các đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ năm 2018.

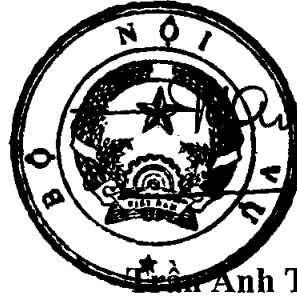
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Trung tâm Thông tin, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./ 23

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Trọng Thừa;
- Thứ trưởng Trần Anh Tuấn;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ (để th/h);
- Vụ CCHC (để ph/h);
- Văn phòng Bộ (để ph/h);
- Lưu: VT, TTTT.QLATTT

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Anh Tuấn

KẾ HOẠCH

**Kiểm tra việc thực hiện các quy định của Bộ Nội vụ
về ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin
của các đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ năm 2018**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 959 /QĐ-BNV ngày 08 tháng 6 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin của các đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ.

- Tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan quản lý nhà nước góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ.

- Kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin, xử lý các vấn đề về mất an toàn thông tin của các đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ.

- Phản ánh đúng tình hình thực tế về kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của từng đơn vị. Qua đó, đôn đốc nhắc nhở các đơn vị thực hiện đúng quy định của pháp luật và của Bộ Nội vụ về ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn an ninh thông tin tại các đơn vị.

2. Yêu cầu

- Việc Kiểm tra tuân thủ đúng quy định, bảo đảm tính khách quan, toàn diện, đồng bộ, đầy đủ, tiết kiệm, hiệu quả, có sự phối hợp chặt chẽ giữa đoàn Kiểm tra và với các cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

- Việc Kiểm tra đảm bảo hiệu quả và không gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị được Kiểm tra.

- Toàn bộ thông tin, dữ liệu, kết quả sau quá trình Kiểm tra cần được bảo đảm an toàn, bí mật trong nội bộ đoàn Kiểm tra, đơn vị liên quan.

- Báo cáo Bộ trưởng kết quả Kiểm tra ngay sau khi kết thúc mỗi đợt Kiểm tra.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

1. Nội dung Kiểm tra

a) Kiểm tra việc thực hiện các quy định của Bộ Nội vụ về ứng dụng công nghệ thông tin và công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2017 của các đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ.

- Chỉ thị số 02/CT-BNV ngày 11/9/2012 về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của Bộ Nội vụ.

- Chương trình hành động số 56-CTr/BCS ngày 15/5/2015 của Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

- Quyết định số 1101/QĐ-BNV ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế quy định tạm thời về việc trao đổi văn bản điện tử của Bộ Nội vụ.

b) Kiểm tra việc tuân thủ các quy định của nhà nước và của Bộ Nội vụ về việc bảo đảm an toàn, an ninh và bảo mật hệ thống thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho công tác điều hành và quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

- Quyết định số 2941/QĐ-BNV ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy định về việc bảo đảm an toàn, an ninh và bảo mật hệ thống thông tin của Bộ Nội vụ.

c) Kiểm tra việc tuân thủ các quy định về việc cung cấp thông tin theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

d) Kiểm tra việc tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn kết nối, liên thông, trao đổi tích hợp dữ liệu bao gồm áp dụng danh mục chuẩn thông tin, hệ thống bảng mã quy định kỹ thuật về dữ liệu trong việc xây dựng phần mềm, cơ sở dữ liệu và các hệ thống thông tin chuyên ngành của Bộ Nội vụ.

- Quyết định số 746 /QĐ-BNV ngày 03/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Danh mục mã định danh các cơ quan trực thuộc Bộ Nội vụ phục vụ kết nối, trao đổi văn bản điện tử thông qua hệ thống quản lý văn bản điều hành.

- Quyết định số 4223/QĐ-BNV ngày 30/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành danh mục chuẩn thông tin và quy định kỹ thuật dùng cho phần mềm, CSDL cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã.

- Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 15 tháng 12 năm 2017 về Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

- Công văn số 2803/BTTTT-THH của Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 01/10/2014 về việc hướng dẫn kỹ thuật liên thông giữa các hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong cơ quan nhà nước.

2. Hình thức kiểm tra: Kiểm tra trực tiếp tại các đơn vị của Bộ Nội vụ theo kế hoạch.

3. Thành phần tham gia đoàn kiểm tra

Thành phần đoàn Kiểm tra gồm: Lãnh đạo Trung tâm Thông tin làm trưởng đoàn Kiểm tra; Thành viên đoàn Kiểm tra gồm: Lãnh đạo các đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin của các đơn vị trực thuộc Bộ; đại diện Văn phòng Bộ; đại diện Vụ Tổ chức cán bộ; đại diện lãnh đạo các phòng chuyên môn, viên chức chuyên trách về đảm bảo an toàn an ninh thông tin thuộc Trung tâm Thông tin.

III. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA

1. Đối tượng: Các đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ nằm ngoài trụ sở số 08 Tôn Thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội gồm: Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương; Ban Tôn giáo Chính phủ; Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước; Học viện Hành chính quốc gia; Trường Đại học Nội vụ Hà Nội.

2. Thời gian: Dự kiến thực hiện bắt đầu từ giữa tháng 6 năm 2018 đến hết tháng 7 năm 2018, mỗi đơn vị sẽ Kiểm tra trong khoảng từ 01 đến 02 ngày làm việc, thời gian thực hiện cụ thể sẽ do trưởng đoàn Kiểm tra thống nhất với các đơn vị.

STT	Tên đơn vị	Thời gian dự kiến
1	Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương	Tháng 6/ 2018
2	Ban Tôn giáo Chính phủ	Tháng 6/2018
3	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	Tháng 7/2018
4	Học viện Hành chính quốc gia.	Tháng 7/2018
5	Trường Đại học Nội vụ Hà Nội	Tháng 7/2018

3. Địa điểm: Tại trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Từ nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của Trung tâm Thông tin, nội dung và định mức chi thực hiện theo quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Thông tin

- Xây dựng chương trình, chuẩn bị các nội dung, tài liệu và chủ trì, phối hợp với các cơ quan được Kiểm tra để triển khai công tác kiểm tra theo Kế hoạch.

- Xây dựng lịch Kiểm tra và thông báo đến các cơ quan, đơn vị được Kiểm tra.

- Khi có sự thay đổi về lịch làm việc tại đơn vị nào phải thông báo trước cho đơn vị đó bố trí thời gian hợp lý để làm việc. Cử cán bộ đầu mối tiếp nhận thông tin phản hồi từ các đơn vị.

- Thông báo kết luận của đoàn Kiểm tra cho các tổ chức, cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

- Tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ về kết quả Kiểm tra, lưu giữ hồ sơ, tài liệu kiểm tra theo quy định của Pháp luật.

2. Đối với cơ quan, đơn vị được kiểm tra

- Có trách nhiệm xây dựng báo cáo theo nội dung đoàn Kiểm tra yêu cầu và gửi về Trung tâm Thông tin trước ít nhất 05 ngày khi đoàn Kiểm tra đến làm việc.

- Chuẩn bị các điều kiện hỗ trợ và phối hợp với đoàn Kiểm tra khi thực hiện kiểm tra tại các đơn vị.

- Bố trí địa điểm, thời gian, thành phần làm việc với đoàn Kiểm tra.

- Khi có sự thay đổi về lịch hoặc thời gian làm việc cần báo cáo đoàn kiểm tra thông qua cán bộ đầu mối tiếp nhận thông tin của đoàn Kiểm tra.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung kết luận của đoàn Kiểm tra, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời các thiếu sót (nếu có) trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan, đơn vị.

Trên đây là kế hoạch Kiểm tra việc thực hiện các quy định của Bộ Nội vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và một số lĩnh vực khác liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ năm 2018./. *Z*

KT. BỘ TRƯỞNG
NỘI VỤ TRƯỞNG



Trần Anh Tuấn